

DỰ THẢO**QUY CHẾ****BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020 - 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 (“ĐẠI HỘI”)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 (“**Luật doanh nghiệp**”);
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“**Nghị định 71**”);
- Điều lệ Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“**Điều lệ Công ty**”).

ĐIỀU 1: Nguyên tắc chung

- Đúng luật, đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai.
- Hình thức thực hiện: bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp hoặc ủy quyền dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử liên quan đến nội dung bầu cử nhất định (phiếu bầu cử do ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty).
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

ĐIỀU 2: Đối tượng thực hiện quyền bầu cử tại Đại hội

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 29/05/2020*) có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 3: Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT**”) và Ban Kiểm soát (“**BKS**”) bầu cho nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 06 (sáu) thành viên.

Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 (ba) thành viên.

ĐIỀU 4: Tiêu chuẩn của thành viên HĐQT và thành viên BKS

1. Đối với thành viên HĐQT
 - a. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
- Thành viên HĐQT của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

b. Tiêu chuẩn của thành viên HĐQT độc lập

Ngoài các tiêu chuẩn của thành viên HĐQT nêu trên, thành viên HĐQT độc lập cần phải đảm bảo các điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

2. Đối với thành viên Ban kiểm soát

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Các thành viên BKS không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
- Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Thành viên BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.
- Trưởng BKS phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

ĐIỀU 5: Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT và ứng viên BKS

Được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử.

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số tham dự.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 02 phiếu, 01 phiếu bầu cử thành viên HĐQT và 01 phiếu bầu cử thành viên BKS theo mã số tham dự.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác.
- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên.

3. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu cử không phải là phiếu theo mẫu quy định do Ban tổ chức Đại hội phát hành cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp.
- Tổng số phiếu bầu dành cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phép bầu.
- Phiếu bầu ghi tên người ngoài danh sách đề cử, ứng cử mà Đại hội thông qua hoặc phiếu bầu bị gạch, xóa, tẩy hoặc sửa chữa.
- Số thành viên được bầu vượt quá 06 (sáu) thành viên HĐQT và 03 (ba) thành viên BKS.

ĐIỀU 6: Phương thức bầu cử (theo nguyên tắc bầu dồn phiếu)

1. Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu cử HĐQT và một phiếu bầu cử BKS (có ghi sẵn tổng số phiếu bầu của từng đại biểu cổ đông).
2. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT (06 người) hoặc BKS (03 người).
3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu chọn ứng cử viên nào thì ghi số phiếu bầu tương ứng với tên ứng cử viên đó. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải ghi rõ số phiếu bầu cho ứng cử viên mình bầu chọn.
4. Cổ đông có quyền dồn số quyền biểu quyết của mình cho một số ứng viên với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là bằng nhau; hoặc dồn hết số phiếu bầu của mình cho duy nhất một ứng viên; hoặc dồn cho một số ứng viên với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là không bằng nhau.
5. Khi tiến hành bầu cử, cổ đông tự điền vào phiếu bầu của mình: số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số phiếu bầu đã điền cho các ứng cử viên phải bằng (không được lớn hơn) tổng số phiếu bầu mà quý vị cổ đông đã có.
6. Trường hợp có sự ghi nhầm, cổ đông vui lòng liên hệ với Ban kiểm phiếu để xin cấp lại phiếu bầu mới với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.

ĐIỀU 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - ✓ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu, hướng dẫn giải đáp thắc mắc trong quá trình bầu cử.

- ✓ Tiến hành kiểm phiếu.
- ✓ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT hoặc BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cần bầu cuối cùng, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất.

ĐIỀU 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ phiếu bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 10: Điều khoản khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

Gia Lai, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ
HOÀNG ANH GIA LAI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

ĐOÀN NGUYỄN ĐỨC